

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A**

Số: 111/2022/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H M, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn 14, xã Qu V, thị xã H M, N A.

- Bị đơn: Chị Đậu Thị Ng, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn 14, xã Qu V, thị xã H M, N A.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Ngọc D và Chị Đậu Thị Ng.

2. Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc N, sinh ngày 28/3/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Tuấn A, sinh ngày 17/9/2021 cho Anh Nguyễn Ngọc D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Minh Q, sinh ngày 24/6/2014 cho Chị Đậu Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Ng cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc N và cháu Nguyễn Ngọc Tuấn A cho Anh D là 1.200.000đ/tháng (mỗi cháu 600.000đ/tháng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Nguyễn Ngọc D, Chị Đậu Thị Ng người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài khoản tiền chậm trả còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Anh Nguyễn Ngọc D, Chị Đậu Thị Ng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc D thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Anh D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003565 ngày 12/10/2022, Anh Nguyễn Ngọc D đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Qu V, t.x H: Mai, NA (nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy